

Cà Mau, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO
NGHỊ QUYẾT BAN HÀNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG
NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Cơ quan chủ trì soạn thảo (Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau (đã gửi đến Công Thông tin điện tử tỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết nhằm lấy ý kiến rộng rãi người dân và gửi đến các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, đơn vị chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã xin đóng góp ý kiến tại Công văn số 2251/SNNMT-KTHT ngày 18/3/2026).

1. Tổng số 86 cơ quan, đơn vị đã gửi xin ý kiến góp ý và tổng số ý kiến nhận được là 51 ý kiến (trong đó có 47 đơn vị đồng ý thống nhất nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết và 04 đơn vị có ý kiến đóng góp bổ sung).

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I. Các đơn vị thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết (47 đơn vị)			
Toàn bộ hồ sơ dự thảo Nghị quyết	(1) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; (2) Sở Giáo dục và Đào tạo; (3) Sở Công Thương; (4) Sở Dân tộc và Tôn giáo; (5) Sở Khoa học và Công nghệ; (6) Sở Y tế; (7) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (8) Sở Nội	Thống nhất với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	Thống nhất ý kiến

	vụ; (9) Liên minh Hợp tác xã tỉnh; (10) Hội Nông dân tỉnh; (11) Chi cục Chăn nuôi và Thú y; (12) Chi cục Trồng trọt và BVTV; (13) Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; (14) Chi cục Kiểm lâm; (15) UBND xã Ninh Quới; (16) UBND xã Hòa Bình; (17) UBND xã Phong Hiệp; (18) UBND xã Cái Đôi Vàm; (19) UBND xã Vĩnh Lộc; (20) UBND phường Láng Tròn; (21) UBND xã Hưng Hội; (22) UBND xã Tân Ân; (23) UBND xã Cái Nước; (24) UBND xã Trần Phán; (25) UBND xã Tân Tiến; (26) UBND phường Lý Văn Lâm; (27) UBND xã Phước Long; (28) UBND xã Tân Hưng; (29) UBND xã Phú Mỹ; (30) Phòng Kinh tế xã Quách Phẩm; (31) UBND xã Vĩnh Mỹ; (32) UBND phường Tân Thành; (33) UBND xã Vĩnh Lợi; (34) UBND xã Hồng Dân; (35) UBND phường Vĩnh Trạch; (36) UBND xã An Trạch; (37) UBND xã Tạ An Khương; (38) UBND phường Hiệp Thành; (39) UBND xã Châu Thới; (40) UBND phường Bạc Liêu; (41) UBND xã Ninh Thạnh Lợi; (42) UBND xã Nguyễn Phích; (43) UBND xã Tân Thuận; (44) UBND xã Phan Ngọc Hiên; (45) UBND xã Phong Thạnh; (46) UBND phường Giá Rai; (47) UBND xã Vĩnh Hậu		
II. Các đơn vị có ý kiến đóng góp, bổ sung với hồ sơ dự thảo Nghị quyết (04 đơn vị)			

1. Toàn bộ hồ sơ dự thảo Nghị quyết	<i>Sở Tư pháp (Công văn số 1225/STP-XDKT&TDTHPL ngày 19 tháng 3 năm 2026)</i>		
1.1. Về tính thống nhất với hệ thống pháp luật		- Về tên gọi: Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại như sau “ <i>Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau</i> ” cho phù hợp	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, đã điều chỉnh tên gọi văn bản theo góp ý
		- Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ dấu gạch chân phía dưới tên gọi của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp.	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, đã điều chỉnh theo góp ý
		- Về căn cứ ban hành văn bản: Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đối với “ <i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 78/2025/QH15</i> ”, đề nghị điều chỉnh thành “ <i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15</i> ” cho phù hợp.	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, đã cập nhật căn cứ pháp lý mới nhất theo hướng dẫn
		- Đối với nội dung “ <i>Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành chính sách...</i> ”, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh thành “ <i>Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách...</i> ” cho phù hợp.	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, đã sửa đổi thuật ngữ cho phù hợp với quy định
		- Tại Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo điều	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, điều

		chỉnh lại như sau “ <i>Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp áp dụng đối với các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ trong liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp</i> ” cho chặt chẽ.	chỉnh dự thảo cho phù hợp và chặt chẽ
		- Đề nghị cơ quan soạn thảo chuyển Điều 6 vào Điều 5 (<i>bổ cục thành khoản 3</i>) cho phù hợp. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại tính cần thiết của việc quy định chuyển tiếp (<i>trong khi đó, nội dung, mức hỗ trợ và nguồn kinh phí hỗ trợ không thay đổi so với Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND</i>)	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, đã rà soát lại tính cần thiết và điều chỉnh bổ cục các điều khoản cho phù hợp.
		- Tại khoản 2 Điều 7, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “ <i>Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết</i> ” thành “ <i>Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết</i> ”.	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, đã rà soát và điều chỉnh dự thảo
		- Tại Nơi nhận, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nơi nhận “ <i>Bộ Nông nghiệp và Môi</i>	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, đã bổ sung và điều chỉnh chính xác tên các cơ

		<i>trường”, “Vụ pháp chế - Bộ NN&MT”, “Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính”; điều chỉnh nơi nhận “Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC)” thành “Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL)” cho phù hợp.</i>	quan nhận văn bản
1.2. Đối với thành phần hồ sơ		- <i>Đối với dự thảo Tờ trình:</i> Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thời gian trình ban hành (<i>kỳ họp gần nhất trong tháng 5 năm 2026</i>), vì theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thì các cơ quan phải tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản thay thế <i>trước ngày 01 tháng 6 năm 2026.</i>	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, đã cập nhật lộ trình trình ban hành văn bản theo đúng Nghị quyết số 10/NQ-HĐND
		- <i>Đối với Bản so sánh, thuyết minh:</i> Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo Mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (thuyết minh những nội dung được kế thừa; nội dung được sửa đổi, bổ sung, nội dung thay thế, bãi bỏ...).	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu, điều chỉnh Bản so sánh, thuyết minh theo Mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ
2. Toàn bộ hồ sơ dự	<i>Chi cục Thủy sản (Công văn số</i>		

thảo Nghị quyết	246/CCTS-NTTS ngày 26 tháng 3 năm 2026)		
		- Tại phần các căn cứ ban hành Nghị quyết đề nghị bổ sung 02 văn bản: + Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau quyết định áp dụng, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do HĐND tỉnh Cà Mau và Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025. Bởi Nghị quyết này có đề cập các văn bản quy phạm pháp luật cần bãi bỏ, trong đó Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu. + Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến nông. Bởi, trong dự thảo Nghị quyết có đề cập đến “b) Hỗ trợ bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật: Hỗ trợ 100% chi phí tài liệu, tiền ăn, đi lại, nơi ở trong thời gian tham dự tập huấn, bồi dưỡng, học tập mô hình khuyến nông, chi phí giảng viên, trợ giảng, hướng dẫn tham quan, tổ chức lớp học theo quy định hiện hành”, nhưng chưa có căn cứ pháp lý có liên quan.	Cơ quan soạn thảo xin không tiếp thu giả trình như sau: - Đối với nội dung bổ sung Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quyết định áp dụng, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do HĐND tỉnh Cà Mau và Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025 vào phần căn cứ: Theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể như sau “<i>Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản</i>”. Do đó, việc không đưa các văn bản nêu trên là phù hợp với quy định. - Đối với bổ sung Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về chính sách

			khuyến nông. Lý do: Vì trước đây khi xây dựng Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND đã không có tiếp thu nội dung này, vì có quá nhiều văn bản cần trích dẫn, nên chỉ chọn lại những văn bản nguồn, cơ bản và đã được Sở Tư pháp thẩm định trước khi ban hành Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND
		- Đề nghị làm rõ căn cứ đề xuất nội dung tại điểm c, khoản 3, Điều 3 trong bản dự thảo Nghị quyết (trang 2): “c) Hỗ trợ đào tạo nghề 02 triệu đồng/người/khóa học, thời gian học dưới 03 tháng”.	Cơ quan soạn thảo xin làm rõ căn cứ đề xuất như sau: Do kế thừa Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND (đồng thời rà soát Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND của Cà Mau dẫn chiếu đến điểm đ, khoản 1, Điều 7, Thông tư 152/2016/TT-BTC vẫn áp dụng định mức 2 triệu; Bên cạnh đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đang tham mưu xây dựng dự thảo Quyết định thay thế theo hướng dẫn chiếu giống Quyết định trên)
3. Toàn bộ hồ sơ dự thảo Nghị quyết	<i>Ủy ban nhân dân xã Long Điền (Báo cáo số 236/BC-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2026)</i>	Về Đối tượng áp dụng (Điều 2): Dự thảo đã bao quát đầy đủ các thành phần kinh tế từ nông dân, tổ hợp tác đến doanh nghiệp. Tuy nhiên, đề nghị bổ sung rõ hơn quyền lợi của các (hộ kinh doanh) trong việc làm chủ trì liên kết để khuyến khích các cơ sở thu mua địa phương tham gia chuỗi giá trị.	Cơ quan soạn thảo xin không tiếp thu, xin bảo lưu nội dung dự thảo. Lý do: Về cơ sở pháp lý tại Khoản 3 Điều 2 Nghị định 98/2018/NĐ-CP, "Chủ trì liên kết" bao gồm Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã
		Về Nội dung và mức hỗ trợ (Điều 3): - Hỗ trợ chi phí tư vấn (Khoản 1): Mức hỗ trợ 100% chi phí tư vấn (tối đa 300 triệu đồng) là rất thiết thực. Tuy nhiên, để chính sách đi vào thực tế, đề nghị cần có hướng dẫn cụ thể về bộ hồ sơ mẫu để các Hợp tác xã dễ dàng tiếp cận, tránh việc chi phí tư vấn thực tế bị đẩy lên cao.	- Cơ quan soạn thảo xin không tiếp thu nội dung “Hỗ trợ chi phí tư vấn (Khoản 1)”. Lý do: Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật quy định về chủ trương, định mức. Việc ban hành mẫu hồ sơ thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn sau khi Nghị quyết được ban hành.

		- Về hạ tầng phục vụ liên kết: Đề nghị bổ sung thêm danh mục hỗ trợ đối với các kho bãi tạm thời hoặc hệ thống logistics nhỏ tại cấp xã để hỗ trợ việc tập kết nông sản trước khi tiêu thụ.	- Cơ quan soạn thảo xin không tiếp thu. Lý do: Các nội dung hỗ trợ cụ thể trong dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định tại Khoản 1 Điều 8 Nghị định 98/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên hiện nay Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang tham mưu Chính phủ Xây dựng nghị định sửa, đổi bổ sung Nghị định 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ, do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường ghi nhận ý kiến nêu trên và sẽ có đề xuất, góp ý Bộ nông nghiệp và Môi trường xem xét đưa vào dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định 98/2018/NĐ-CP.
		Đề xuất và kiến nghị: Sở Nông nghiệp và Môi trường sau khi Nghị quyết được ban hành, cần tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật lập dự án liên kết cho cán bộ cấp xã và lãnh đạo các Hợp tác xã trên địa bàn. Cần đơn giản hóa thủ tục thanh quyết toán nguồn vốn hỗ trợ để các chủ trì liên kết (đặc biệt là HTX nông nghiệp) có đủ nguồn lực tài chính thực hiện dự án đúng tiến độ	- Cơ quan soạn thảo xin không tiếp thu, xin bảo lưu nội dung dự thảo Nghị quyết. Lý do: Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật quy định về chủ trương, định mức. Đồng thời, về thủ tục thanh toán quyết toán nguồn vốn hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP nên không đơn giản hóa theo đề xuất của đơn vị được.
4. Dự thảo Nghị quyết	<i>Ủy ban nhân dân xã Thới Bình (Công văn số 388/UBND ngày 24 tháng 3 năm 2026)</i>	- Xem xét nâng mức tại điểm a, khoản 3, Điều 3 của Nghị định như sau “Hỗ trợ 100% chi phí mua giống; hỗ trợ 50% chi phí mua thiết bị, vật tư thiết yếu để xây dựng mô hình trình diễn, mức hỗ trợ không quá 500 triệu đồng/mô hình”; lý do: mô hình liên kết phải đủ lớn thì dễ mời gọi doanh nghiệp tham gia hơn.	Cơ quan soạn thảo xin không tiếp thu, xin bảo lưu nội dung dự thảo Nghị quyết. Lý do: Nghị quyết này được xây dựng trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND. Đồng thời, trong Nghị quyết ngoài hỗ trợ mô hình trình diễn thì còn các nội dung hỗ trợ khác như giống, vật tư, bao bì, nhãn mác,... do đó tùy theo quy mô liên kết thì chủ trì liên kết có thể đề xuất hạn mức hỗ trợ cho phù hợp.

